

Bản án số: **49/2018/HSST**
Ngày 30/10 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thị Nghệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Giang
2. Bà Hoàng Thị Đào

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Văn Đông– Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tài Tr**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1989, tại thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 3, phường T, Thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Nguyễn Tài K, con bà Ngô Thị H; Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/6/2006, bị Tòa án nhân dân Thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 7 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 10/01/2007, bị Tòa án nhân dân Thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Tiền án: Ngày 29/5/2007, bị Tòa án nhân dân Thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 32 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 19 tháng tù tại bản án số 09/2007 của Tòa án nhân dân Thị Xã Cửa Lò buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 2 bản án là 51 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/11/2010. Ngày 10/9/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/01/2014. Ngày 08/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/02/2018. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Thục K, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khối K, thị trấn L, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt).

2. Lê Thị M, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khối 7, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Trần Ngọc H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/6/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một số đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 207 Khách sạn D thuộc xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Hợp tiến hành kiểm tra, phát hiện 4 đối tượng gồm: Nguyễn Tài Tr (sinh năm 1989, trú tại Khối 3, phường T, Thị xã C, tỉnh Nghệ An); Trần Ngọc H (sinh năm 1992, trú tại xóm 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Nghệ An); Phạm Thục K (sinh năm 1993, trú tại khối K, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Nghệ An) và Lê Thị M (sinh năm 1996, trú tại khối 7, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An). Đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 chai nhựa, bên trong có nước, trên nắp chai có gắn 02 đoạn vôi nhựa gắn với ống thủy tinh có dính chất màu nâu đen đặt trên kệ ti vi; 03 gói polytylen bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) thu giữ trên kệ ti vi; Thu giữ tại Phạm Thục K 02 gói polytylen bên trong có chứa các mẫu thực vật khô và 01 điều thuốc lá “Thăng Long” (nghi là ma túy) và thu giữ của Phạm Thục K 01 ví da màu nâu; Thu giữ trong ví da của Nguyễn Tài Tr 01 gói chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy màu trắng (nghi heroin) và thu trong túi quần của Nguyễn Tài Tr 01 ví da màu đen; Thu giữ trong túi đựng đồ của Lê Thị M 01 gói polytylen bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá); 01 túi giấy màu xanh có chữ “OREO”; 01 hộp nhựa hình trụ.

Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu để giám định: 01 gói chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy màu trắng (nghi heroin) thu giữ trong ví da của Nguyễn Tài Tr có khối lượng là 0,055gam, lấy toàn bộ 0,055 gam đi giám định, ký hiệu M1; 02 gói polytylen bên trong có chứa các mẫu thực vật khô và 01 điều thuốc lá “Thăng Long” thu giữ trong ví của Phạm Thục K (trong đó, mẫu thực vật khô trong điều thuốc lá “Thăng Long” có khối lượng là 0,620 gam, lấy toàn bộ đi giám định ký hiệu M2; Số mẫu thực vật khô trong 02 gói polytylen có khối

lượng là 0,665 gam lấy 0,20 gam đi giám định (số mẫu thực vật khô còn lại là 0,465 gam) ký hiệu M3; 03 gói polytylen bên trong có dính các các hạt tinh thể màu trắng thu giữ tại phòng 207 khách sạn D lấy toàn bộ đi giám định ký hiệu M4; 01 gói polytylen có chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ trong túi của Lê Thị M có khối lượng là 0,065 gam lấy toàn bộ đi giám định ký hiệu M5; 01 đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong có dính chất màu nâu đen đánh số 02 lấy đi giám định.

Kết luận giám định số 746/KL-PC54 (MT) ngày 08/6//2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột nén màu trắng ký hiệu M1 thu giữ của Nguyễn Tài Tr gửi tới giám định là ma túy (heroin), chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Tài Tr có khối lượng là 0,055gam.

Mẫu thực vật khô ký hiệu M2 thu giữ của Phạm Thục K gửi tới giám định không đủ cơ sở để kết luận là chất ma túy hay không. Số thực vật khô trong điều thuốc lá “Thăng Long” thu giữ của Phạm Thục K có khối lượng là 0,620 gam.

Mẫu thực vật khô ký hiệu M3 thu giữ của Phạm Thục K gửi tới giám định không đủ cơ sở để kết luận là chất ma túy hay không. Số thực vật khô trong 02 bao polytylen thu giữ của Phạm Thục K có khối lượng là 0,665 gam .

Mẫu các hạt tinh thể màu trắng bám dính trong 03 gói polytylen ký hiệu M4 thu giữ tại phòng 207 khách sạn D gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine).

Mẫu các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu M5 thu giữ của Lê Thị M gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine), có khối lượng là 0,065 gam.

Trong đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong thu tại phòng 207 khách sạn D gửi tới giám định không tìm thấy chất ma túy.

Ngày 20/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp lấy 0,20 gam mẫu thực vật khô từ 0,465gam mẫu thực vật khô còn lại thu giữ của Phạm Thục K để giám định bổ sung.

Kết luận giám định số 4568/C09 (TT2) ngày 24/8/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu thực vật khô thu giữ của Phạm Thục K trong 01 túi ni lông gửi giám định có chất ma túy (AMB-FUBINACA).

Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Tài Tr khai nhận: Vào ngày 03/6/2018 Nguyễn Tài Tr đi lên huyện Q để gặp Phạm Tùng Kh (tên gọi khác Sùng Kh) ở xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An là bạn tù của Tr. Sau đó, Kh rủ Tr xuống khách sạn D thuộc xã H, huyện Q để chơi. Khi Tr và Kh vào phòng ở tầng 3 khách sạn D thì gặp Phạm Thục K, Lê Thị M và một người tên Ch (hay gọi là Loe). Do phòng nhỏ, nên tất cả chuyển đến phòng 207 khách sạn D để ở phòng rộng hơn. Sau đó, K và M đi sinh nhật, còn Tr, Kh và Ch đi ăn.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tr, Kh, Ch về phòng 207 khách sạn D. Sau đó, Tr đi ra ngoài hành lang để nói chuyện điện thoại, khi vào phòng thì thấy Ch và Kh đang nằm trên giường, trên bàn có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống

nước được nối với các vòi nhựa và ống cống đã được đốt sẵn ma túy. Lúc này, có một người phụ nữ Tr không quen biết đi đến phòng và nói chuyện với Kh và Ch, còn Tr đi ra khỏi phòng để nói chuyện điện thoại, được một lúc người phụ nữ đó cũng đi ra khỏi phòng. Tr hỏi người phụ nữ “Ở đây có chỗ mô bán heroin không, mua cho tôi một ít”, người phụ nữ đó hỏi “Mua bao nhiêu”, Tr nói “Có thì lấy cho tôi 200.000,đ”, người đó đồng ý. Tr đưa 200.000,đ gồm 2 tờ mệnh giá 100.000,đ để nhờ người phụ nữ đi mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, người phụ nữ đó quay lại phòng 207 và đưa cho Tr 01 gói heroin được bọc trong 01 tờ giấy. Tr cầm gói heroin vừa mua được bỏ vào trong ví để sau này sử dụng. Đến khoảng 23 giờ, Phạm Thục K và Lê Thị M về phòng, Kh và Ch đi ra ngoài, trong phòng lúc này có thêm Trần Ngọc H. Khi cả bốn người (gồm: Tr, K, M và H) đang ngồi chơi trong phòng thì bị Công an huyện Quỳnh Hợp đi vào kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng nêu trên.

Phạm Thục K khai nhận: 02 gói có chứa mẫu thực vật khô, và 01 điều thuốc lá “Thăng Long” có chứa mẫu thực vật khô cơ quan điều tra thu giữ trong ví của Phạm Thục K là ma túy “cỏ” (hay còn gọi là cỏ Mỹ) do K xin của một người đàn ông không quen biết trong khi đi sinh nhật để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt và thu giữ.

Lê Thị M khai: Gói ma túy đá Công an thu giữ là do M mua của một người phụ nữ không quen biết ở huyện Q với giá 200.000,đ. Với mục đích mua để sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị bắt và bị thu giữ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 0,055gam heroin thu giữ của Nguyễn Tài Tr; 0,620gam mẫu thực vật khô trong điều thuốc lá “Thăng Long” thu giữ của Phạm Thục K; 0,065gam methamphetamine thu giữ của Lê Thị M (toàn bộ vật chứng nêu trên đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Số mẫu thực vật khô thu giữ của Phạm Thục K 0,665gam (lấy đi giám định 0,40 gam đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Số vật chứng còn lại gồm:

- 01 ví da màu đen thu của Nguyễn Tài Tr; 01 ví da màu nâu thu giữ của Phạm Thục K;

- 01 túi giấy màu xanh (có chữ OREO); 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng thu giữ của Lê Thị M;

- 01 chai nhựa, phần nắp có gắn 02 đoạn vòi thu giữ tại phòng 207 khách sạn D;

- Vỏ bao niêm phong, giấy gói bao gói và 0,265 gam mẫu thực vật khô;

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định (đoạn ống thủy tinh thu tại phòng 207 khách sạn D). Các vật chứng nêu trên hiện nay đang bảo quản tại Chi cục thi hành án Quỳnh Hợp.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSQH ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Tài Tr về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tài Tr đã khai nhận tội. Vào khoảng 00 giờ 30 phút tại phòng 207 khách sạn D thuộc xã H. Huyện Q, Tr đã nhờ một người phụ nữ không quen biết mua 01 gói heroin có khối lượng 0,055gam để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyễn Tài Tr có 2 tiền án: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội” Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/01/2014. Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt ngày 28/2/2018. Như vậy, hành vi tàng trữ 0,055 gam heroin của Nguyễn Tài Tr đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Tài Tr là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật như bản cáo trạng số 42/CT-VKSQH ngày 11/9/2018.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Tr từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy - 01 túi giấy màu xanh (có chữ OREO); 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng thu giữ của Lê Thị M; 01 chai nhựa, phần nắp có gắn 02 đoạn vòi thu giữ tại phòng 207 khách sạn D; Vỏ bao niêm phong, giấy gói bao gói và 0,265 gam mẫu thực vật khô; Mẫu vật trả sau giám định (đoạn ống thủy tinh thu tại phòng 207 khách sạn D); Tịch thu tiêu hủy 01 ví da thu giữ của Nguyễn Tài Tr; Trả lại cho Phạm Thực K 01 ví da.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo: Nguyễn Tài Tr nói lời sau cùng, tỏ ra ăn năn và hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội.

Vào khoảng 00 giờ 30 phút tại phòng 207 khách sạn D thuộc xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Tr đã nhờ một người phụ nữ không quen biết mua 01 gói heroin có khối lượng 0,055gam để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang; Biên bản sự việc lập hồi 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2018; Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Kết luận giám định số 746/KL-PC54 (MT) ngày 08/6//2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột nén màu trắng ký hiệu M1 thu giữ của Nguyễn Tài Tr gửi tới giám định là ma túy (heroin), chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Tài Tr có khối lượng là 0,055gam; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyễn Tài Tr có 2 tiền án: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/01/2014. Ngày 08/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/2/2018. Như vậy, hành vi tàng trữ 0,055 gam heroin của Nguyễn Tài Tr đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn. Do đó, cần phải xử lý nghiêm.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa đã khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo có bố là người có công với Nước, thương binh 2/4. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” của Phạm Thục K, Lê Thị M và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngọc H, xét thấy chưa đến mức

để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính nhằm răn đe, giáo dục là phù hợp.

Đối với Phạm Tùng Kh và người đàn ông có tên là “Ch” mà Tr, K và H khai có mặt tại phòng 207 khách sạn D trước khi Công an Quận Hợp vào kiểm tra. Qua xác minh, Phạm Tùng Kh không có mặt tại địa phương, không rõ ở đâu và người đàn ông tên “Ch” (hay thường gọi là Loe) không xác định được căn cước lý lịch và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông đã đưa các mẫu thực vật khô chứa chất ma túy AMB-FUBINACA cho Phạm Thực K, người phụ nữ bán ma túy Methamphetamine cho M và người phụ nữ bán ma túy heroin cho Tr do không xác định được căn cước lý lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Các mẫu hạt tinh thể màu trắng bám dính trong 03 gói polytylen ký hiệu M4 thu giữ tại phòng 207 khách sạn D là ma túy (methamphetamine) do không xác định được của đối tượng nào và đã giám định hết, chỉ còn lại vỏ bao niêm phong và bao giấy gói nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Vật chứng vụ án: 0,055gam heroin thu giữ của Nguyễn Tài Tr; 0,620gam mẫu thực vật khô trong điều thuốc lá “Thăng Long” thu giữ của Phạm Thực K; 0,065gam methamphetamine thu giữ của Lê Thị M (toàn bộ vật chứng nêu trên đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Số mẫu thực vật khô thu giữ của Phạm Thực K 0,665gam (lấy đi giám định 0,40 gam đã sử dụng hết trong quá trình giám định, số còn lại là 0,265 gam).

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng và vật không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 ví da màu đen thu của Nguyễn Tài Tr; 01 ví da màu nâu thu giữ của Phạm Thực K; 01 túi giấy màu xanh (có chữ OREO); 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng thu giữ của Lê Thị M.

- 01 chai nhựa, phần nắp có gắn 02 đoạn vòi thu giữ tại phòng 207 khách sạn D; Vỏ bao niêm phong, giấy gói bao gói và 0,265 gam mẫu thực vật khô;

Mẫu vật hoàn trả sau giám định (đoạn ống thủy tinh thu tại phòng 207 khách sạn D).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tài Tr phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a Khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình

sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Nguyễn Tài Tr 12 (Mười hai) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/6/2018.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 ví da màu đen thu của Nguyễn Tài Tr; 01 ví da màu nâu thu giữ của Phạm Thực K; 01 túi giấy màu xanh (có chữ OREO); 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng thu giữ của Lê Thị M; 01 chai nhựa, phần nắp có gắn 02 đoạn vòi thu giữ tại phòng 207 khách sạn D; Vỏ bao niêm phong, giấy gói bao gói và 0,265 gam mẫu thực vật khô; Mẫu vật hoàn trả sau giám định (đoạn ống thủy tinh thu tại phòng 207 khách sạn D), (chi tiết được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tài Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VSKND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Công An huyện Quỳnh Hợp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Cao Thị Nghệ

